

Bản án số: 83/2018/HS-ST.

Ngày 18/10/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN – BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Văn Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Đăng Thanh.

2/ Ông Nguyễn Tất Bấy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93 /2018/TLST-HS ngày 27 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Cường**, sinh năm: 1975.

Sinh, trú quán: Thôn Đông Phú, xã Xuân Phú, Yên Dũng, Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do.

Chức vụ; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 6/12.

Bố: Nguyễn Văn Hòa (đã chết).

Mẹ: Nguyễn Thị Nhã, sinh năm 1953.

Vợ: Ninh Thị Tiêm, sinh năm 1978.

Con: Có 01 con sinh năm 2003.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 78/2001/HSPT, ngày 14/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 350.000 đồng), tính đến thời điểm phạm tội chưa chấp hành xong án phí phúc thẩm 50.000đ (năm mươi nghìn đồng chẵn).

Nhân thân:

- Bản án 19B/1996/HSST, ngày 12/02/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt Nguyễn Văn Cường 7 (bảy) năm tù về tội “ Cướp tài sản” và “ Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 21/2011/HSST, ngày 22/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Cường 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong tiền bồi thường, án phí dân sự, án phí hình sự từ tháng 9

năm 2012. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2013. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 48/2018/HSST, ngày 27/9/2018 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Cường 15 (mười năm) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/6/2018.

Bị cáo đang bị tạm giam, theo Quyết định tạm giam số 16/2018/HSST - QĐTG, ngày 27/9/2018 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Nguyệt, sinh 1987.

Trú quán: Khu Lê Hồng Phong, TT Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang(Vắng mặt, nhưng có đơn xin xử vắng mặt).

***Người có QLVNLQ:** Anh Nguyễn Sỹ Thanh, sinh năm 1979.

Trú quán: thôn Thái Đào,Thái Đào,Lạng Giang, Bắc Giang(Vắng mặt, nhưng có đơn xin xử vắng mặt).

*** Những người làm chứng:**

1/ Cháu Lê Phương Anh, sinh năm 2011; do anh Lê Đức Phương, sinh năm 1976; giám hộ.

Đều trú quán: Khu Lê Hồng Phong, TT Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang (Vắng mặt).

2/ Anh Hồ Quang Ninh, sinh năm 1962.

Trú quán: Số 8, Ngõ Bắc Sơn, Khu 1, Đáp Cầu, TP Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi sáng ngày 02/06/2018 Nguyễn Văn Cường, trú tại thôn Đông Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đi xe khách từ huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang lên thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Cường lên đến thị trấn Chũ sau đó đi vào nhà chị Nguyễn Thị Nguyệt, trú tại Khu Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang chơi (chị Nguyệt là em gái họ của Cường). Khi vào đến nhà chị Nguyệt, Cường nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu PIAGIO, loại Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1-062.38 đang dựng ở sân trước cửa nhà chị Nguyệt. Do không có tiền tiêu sài nên Cường nảy sinh ý định nói dối chị Nguyệt để mượn xe mô tô rồi sẽ mang đi cầm lấy tiền tiêu sài cá nhân. Cường ngồi chơi một lúc thì hỏi chị Nguyệt “cho anh mượn xe máy để đi ra ngoài đón bạn”, chị Nguyệt tin là thật nên đồng ý và bảo cháu Lê Phương Anh, sinh năm 2011 (là con gái của chị Nguyệt) vào bàn học trong phòng ngủ lấy chìa khóa xe máy cầm ra đưa cho Cường. Sau khi mượn được xe của chị Nguyệt, Cường điều khiển xe mô tô đi xuống cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Sỹ Thanh, sinh năm 1979, trú tại thôn Thái Đào, xã Thái Đào, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang bán chiếc xe mô tô cho anh Thanh với giá 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Khi mua bán xe anh Thanh có viết giấy cam kết bán xe máy, ô tô, có chữ ký của Nguyễn Văn Cường ở dưới mục bên bán và anh Thanh ký dưới mục bên mua. Tuy nhiên khi viết giấy mua bán xe nêu trên anh Thanh đã viết nhầm là ngày 2/5/2018. Do khi bán xe Cường có nói với anh Thanh là xe có đăng ký nhưng quên mang theo nên anh Thanh trả trước cho Cường 10.000.000 và hẹn

khi nào cầm giấy đăng ký xe mô tô đến thì sẽ trả nốt tiền là 10.000.000 đồng, số tiền bán xe Cường đã sử dụng chỉ tiêu cá nhân hết.

Sau khi cho Cường mượn xe mô tô nhưng không thấy Cường mang xe về trả, ngày 30/6/2018 chị Nguyệt làm đơn trình báo Công an huyện Lục Ngạn đề nghị làm rõ vụ việc và tìm lại xe cho chị .

Ngày 05/7/2018 sau khi biết chiếc xe mô tô Cường bán là tài sản do phạm tội mà có, anh Nguyễn Sỹ Thanh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại Liberty, màu sơn trắng, không có biển số xe, có số máy M73M4031592, số khung 100BV031276 và 01 giấy cam kết bán xe máy, ô tô đề ngày 02/5/2018 (bản gốc) cho cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn để phục vụ việc giải quyết vụ án.

Ngày 05/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã cho anh Nguyễn Sỹ Thanh nhận dạng qua ảnh người đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1-062.38 tại cửa hàng anh. Kết quả anh Thanh nhận ra người đã bán cho xe cho anh là Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1975, trú tại thôn Đông Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang .

Ngày 23/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn cho người bị hại chị Nguyễn Thị Nguyệt nhận dạng qua ảnh người đã lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của mình. Kết quả chị Nguyệt nhận ra Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1975, trú tại thôn Đông Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng là người đã mượn chiếc xe mô tô của chị rồi chiếm đoạt.

Ngày 05/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1- 062.38 tại thời điểm bị chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐ ngày 05/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1- 062.38 có giá trị ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là 20.250.000 đồng.

Ngày 06/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết dưới mục bên bán trong giấy cam kết bán xe máy, ô tô đề ngày 02/5/2018 có phải của Nguyễn Văn Cường ký và viết ra hay không?. Tại bản Kết luận số 1227/KL-PC09 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Chữ ký (dạng chữ viết), chữ viết mang tên Cường - Nguyễn Văn Cường dưới mục “*bên bán*” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Nguyễn Văn Cường trên các tài liệu mẫu ký hiệu M1, M2, M3 do cùng một người viết ra.

Đối với anh Nguyễn Sỹ Thanh, quá trình điều tra xác định khi Nguyễn Văn Cường bán chiếc xe mô tô trên cho anh Thanh thì anh Thanh không biết chiếc xe trên do Cường phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xử lý đối với anh Thanh là có căn cứ.

Đối với chiếc biển số 99G1- 062.38, anh Thanh khai sau khi mua chiếc xe mô tô trên của Cường, anh điều khiển xe đi thử ra đến chợ Thái Đào rồi quay về nhà, khi về đến nhà thì phát hiện bị rơi mất biển số, anh có quay lại tìm nhưng không thấy, ngày 23/8/2018 Cơ quan điều tra có thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay vẫn chưa thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Nguyệt đã được trả lại chiếc xe mô tô do Cường chiếm đoạt, chị không có yêu cầu đề nghị gì về chiếc biển số xe bị rơi mất và không có đề nghị gì khác. Anh Nguyễn Sỹ Thanh yêu cầu bị can Nguyễn Văn Cường trả lại số tiền 10.000.000 đồng tiền anh đã đưa cho Cường để mua chiếc xe mô tô trên.

Vật chứng: Ngày 27/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý vật chứng số 125/CSĐT trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1- 062.38 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1987, trú tại Khu Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số: 80 /CT-VKS-HS, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Cường về hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình xét hỏi, luận tội và lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn Cường khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong nội dung Bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với chị Nguyễn Thị Nguyệt là người bị, anh Nguyễn Sỹ Thanh là người liên quan và những người làm chứng trong quá trình điều tra và cho đến nay không khiếu nại, khiếu kiện gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, tính chất vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Cường phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Cường với mức án từ **01**(một) năm **06** (sáu) tháng đến **02** (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Bồi thường dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Cường phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Văn Cường, người bị hại, liên quan, người làm chứng không khiếu kiện, khiếu nại về hành vi Quyết định của các Cơ quan và những người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ ngày ngày 02/6/2018 tại gia đình chị Nguyễn Thị Nguyệt, trú tại Khu Lê Hồng Phong, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Cường đã có hành vi từ trước hỏi mượn 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1-

062.38 của gia đình chị Nguyễn Thị Nguyệt, điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng cầm đồ của anh Nguyễn Sỹ Thanh thôn Thái Đào, xã Thái Đào, Lạng Giang cầm được số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn) tiêu sài cá nhân hết. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐ ngày 05/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Lục Ngạn, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1- 062.38 của gia đình chị Nguyễn Thị Nguyệt có giá trị ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là 20.250.000đ (hai mươi triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Xét lời khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo, lời khai báo của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản nhận dạng, tang vật chứng của vụ án đã được thu giữ và những chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Cường đã cấu thành tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất của vụ án: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật an ninh ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu bởi trước đó: Ngày 12/02/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc (nay là TAND tỉnh Bắc Giang) xử phạt Nguyễn Văn Cường 07 (bảy) năm tù về tội “ Cướp tài sản” và “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/3/2011 TAND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Cường 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong tiền bồi thường, án phí dân sự, án phí hình sự từ tháng 9 năm 2012. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2013. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 27/9/2018 của TAND huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn Cường 15 (mười năm) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/6/2018. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho gia đình và xã hội như đề xuất của Viện kiểm sát là cần thiết.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 78/2001/HSPT, ngày 14/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 350.000 đồng), tính đến thời điểm phạm tội này chưa chấp hành xong án phí phúc thẩm 50.000đ (năm mươi nghìn đồng chẵn). Do vậy hành vi phạm tội lần này đối với bị cáo là tái phạm tội theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo tỏ thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải được giảm nhẹ phần nào về hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu... Lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có anh Nguyễn Sỹ Thanh, mua chiếc xe mô tô của Cường, nhưng quá trình điều tra xác định khi Nguyễn Văn Cường bán chiếc xe mô tô cho anh Thanh thì anh Thanh không biết chiếc xe trên do Cường phạm tội mà có nên

Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xử lý đối với anh Thanh là có căn cứ.

[8] Trách nhiệm bồi thường dân sự: Đối với chiếc xe mô tô Cường bán cho anh Nguyễn Sỹ Thanh 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn), ngày 05/7/2018 anh Nguyễn Sỹ Thanh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu PIAGIO, loại Liberty, màu sơn trắng, không có biển số xe, có số máy M73M4031592, số khung 100BV031276 và 01 giấy cam kết bán xe máy, ô tô đề ngày 02/5/2018 (bản gốc) cho cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn để phục vụ việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa anh Nguyễn Sỹ Thanh vắng mặt nhưng trong đơn xin vắng mặt anh Thanh không yêu cầu đề nghị bị cáo Nguyễn Văn Cường bồi thường cho nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Vật chứng: Ngày 27/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGIO, loại xe Liberty, màu sơn trắng, biển số 99G1- 062.38 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt. Đối với chiếc biển số xe bị mất Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, tại phiên tòa này chị Nguyệt vắng mặt, nhưng chị Nguyệt có ghi trong đơn không yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn Cường phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[11]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Cường phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Cường **18 (mười tám)** tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2/Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Cường phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

3/Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, liên quan có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; người bị hại; liên quan;
- THADS; HS huyện Lục Ngạn;
- L-uHS; VP.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

